

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45 /2020/HS-ST**

Ngày 29 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Hỷ và ông Lò Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 04/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 16/9/2020 đối với các bị cáo:

1/Mùa A C; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1988 tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mùa Gé B (đã chết) và con bà: Sùng Thị S (đã chết); Vợ là Giàng Thị D, sinh năm: 1989 và có 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 tại Công an huyện NP cho đến nay, có mặt.

2/ Mùa Thị N; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1969 tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản N, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mùa Bì D và con bà: Giàng Thị T; Chồng là: Giàng Chè C, sinh năm: 1968 và có 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 tại Công an huyện NP cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị N:

Ông Phùng Việt Hoa – Là Luật sư văn phòng Luật sư Phùng Việt Hoa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên là cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

Người phiên dịch: Ông Hồ A Dế, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Bản Huổi Hâu, xã Nà Khoa, huyện NP, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 00 phút, ngày 04/6/2020, tổ công tác Công an huyện NP phối hợp với công an xã NB và Đoàn biên phòng NB làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã NB, huyện NP phát hiện bắt quả tang Mùa A C, sinh năm 1988 và Mùa Thị N sinh năm 1969 cùng trú tại Bản N, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên đang có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy tại nhà Mùa Thị N. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói ni lông màu hồng, mở bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng, trên bên mặt mỗi viên có ký hiệu WY, nghi là ma túy tổng hợp và thu giữ số tiền 20.000 đồng của Mùa Thị N. Mùa A C và Mùa Thị N khai nhận số vật chứng trên là ma túy tổng hợp của Mùa Thị N bán cho Mùa A C với giá 20.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 04/6/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định: Vật chứng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của Mùa A C có khối lượng là 0,21 gam và đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

Bản kết luận giám định số: 494/GĐ-PC09, ngày 11/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu viên nén màu hồng là vật chứng thu giữ của Mùa A C gửi giám định là chất ma túy. Loại Methamphetamine.*

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKSNP ngày 04/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Mùa A C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS; Truy tố bị can Mùa Thị N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251/ BLHS.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Mùa A C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; truy tố bị cáo Mùa Thị N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội và không bị oan sai gì.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mùa A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A C mức án từ 12 đến 18 tháng tù;

Tuyên bố bị cáo Mùa Thị N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa Thị N mức án từ 24 đến 30 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng. Đối với khối lượng Methamphetamine 0,21 gam đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại nên không cần xử lý. Miễn án phí án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ông Phùng Việt Hoa là người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị N cho rằng về tội danh ông không có ý kiến gì. Bị cáo N là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt cho bị cáo Mùa Thị N mức án thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa Thị N.

Tại phiên tòa các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N thành khẩn nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo Mùa Thị N không bổ sung gì bản bào chữa, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hồi 01 giờ 00 phút ngày 04/6/2020 Mùa A C và Mùa Thị N đã bị tổ công tác Công an huyện NP phối hợp với công an xã NB và Đoàn biên phòng NB bắt quả tang tại nhà của Mùa Thị N, thu giữ 01 gói ni lông màu hồng bên trong chứa 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,21 gam của Mùa A C và thu giữ 20.000 đồng của Mùa Thị N. Mùa A C khai nhận 01 gói ma túy tổng hợp bị thu giữ do Cửa vừa mua A C Mùa Thị N về sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Mùa Thị N tại bản N, xã NB nhưng không thu giữ được gì. Mùa Thị N khai nguồn gốc 02 viên ma túy tổng hợp do N được một người đàn ông không quen biết cho vào ngày 30/5/2020 khi N đi xem trâu của gia đình tại khu vực gần biên giới Việt Nam - Lào.

Vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mùa A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS; Bị cáo Mùa Thị N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật do các bị cáo nghiện ma túy nên các bị cáo đã cố tình phạm tội. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Trong vụ án các bị cáo thực hiện hành vi cấu thành hai tội khác nhau nên không có đồng phạm. Vì vậy để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu mức hình phạt tương xứng về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

Xét đề nghị của luật sư cho rằng về tội danh ông không có ý kiến gì. Bị cáo Mùa Thị N sinh ra và lớn lên tại vùng sâu vùng xa, thực hiện hành vi phạm tội một phần do nhận thức pháp luật còn hạn chế; đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mùa Thị N mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát; Cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo:

Các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N xuất thân trong gia đình lao động nhưng không chịu lao động nên đã nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo Của đã có hành vi phạm tội trong vụ án này. Bị cáo Mùa Thị N thực hiện hành vi phạm tội do hám lời. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Đối với người đàn ông đã cho Mùa Thị N 02 viên Methamphetamine theo lời khai của Mùa Thị N do không rõ tên tuổi và địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP không đủ căn cứ để xác minh và xử lý theo quy định.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[6] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251/BLHS xét thấy các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N đều là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với khối lượng 0,21 gam Methamphetamine đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định không hoàn lại nên HĐXX không cần đề cập xử lý.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo Mùa Thị N.

[8] Về án phí:

Căn cứ Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Xét thấy các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên HĐXX miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[09] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Mùa A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo Mùa Thị N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Mùa A C 15 (*Mười lăm*) tháng tù, kể từ ngày bị bắt: 04/6/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Mùa Thị N 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, kể từ ngày bị bắt: 04/6/2020.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) của Mùa Thị N.

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Mùa A C và Mùa Thị N.

[4] Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- Đại diện của bị hại;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa